

Số: /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được bãi bỏ trong các lĩnh vực biến đổi khí hậu, tài nguyên nước, thủy lợi thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công Quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính; Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ Hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng dịch vụ công Quốc gia;

Căn cứ các Quyết định của Bộ Nông nghiệp và Môi trường: số 1603/QĐ-BNNMT ngày 05 tháng 5 năm 2026 về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực biến đổi khí hậu thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 1821/QĐ-BNNMT ngày 20 tháng 5 năm 2026 về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ, thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 1836/QĐ-BNNMT ngày 21 tháng 5 năm 2026 về việc công bố thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 1847/QĐ-BNNMT ngày 21 tháng 5 năm 2026 về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực biến đổi khí hậu thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được bãi bỏ trong các lĩnh vực biến đổi khí hậu, tài nguyên nước, thủy

lợi thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (có Phụ lục Danh mục cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các thủ tục hành chính tại phần A được ban hành kèm theo Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2026.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (Bộ Tư pháp);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- HTTT giải quyết TTHC tỉnh (Sở KH&CN);
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT, PVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lò Văn Cương

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, ĐƯỢC BÃI BỎ TRONG CÁC LĨNH VỰC BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU, TÀI NGUYÊN NƯỚC, THỦY LỢI THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH ĐIỆN BIÊN
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện			
						Phi địa giới	Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DVB CCI
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH									
Lĩnh vực Biến đổi khí hậu									
1	Hủy đăng ký tín chỉ các-bon tự nguyện	02 ngày làm việc	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Khoản 3 Điều 13 Thông tư số 11/2026/TT-BNNMT ngày 13/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định quản lý, vận hành hệ thống đăng ký quốc gia về hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon (Thông tư số 11/2026/ TT-BNNMT ngày 13/02/ 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường) - Điểm b khoản 1 và khoản 3 Điều 6 và khoản 3 Điều 19 Thông tư số 22/2026/TT-BNNMT	x	x	DVCTT toàn trình	x

					ngày 19/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Sửa đổi, bổ sung một số Thông tư liên quan phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Thông tư số 22/2026/TT-BNNMT ngày 19/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường).				
2	Chuyển quyền sở hữu hạn ngạch phát thải khí nhà kính, tín chỉ các-bon ngoài hệ thống giao dịch các-bon	07 ngày làm việc: - Thời hạn kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: 02 ngày làm việc. - Thời hạn xem xét, cập nhật quyền sở hữu: 05 ngày làm việc.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Khoản 3, 4, 5 và 6 Điều 17 Thông tư số 11/2026/TT-BNNMT ngày 13/02/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; - Khoản 2 và 3 Điều 6 và khoản 3 Điều 19 Thông tư số 22/2026/TT-BNNMT ngày 19/5/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	x	x	DVCTT toàn trình	x
3	Đăng ký tài khoản trên Hệ thống đăng ký quốc gia về hạn ngạch phát thải khí nhà kính và tín chỉ các-bon	05 ngày làm việc	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	Mục I Phần B Phụ Lục XII ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2026/ NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều kiện kinh doanh	x	x	DVCTT toàn trình	x

					thuộc phạm vi quản lý của bộ nông nghiệp và môi trường (Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ).				
4	Đăng ký/Điều chỉnh dự án theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon trong nước	<p>15 ngày làm việc và 47 ngày, trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời hạn kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: 03 ngày làm việc. - Thời hạn đăng tải hồ sơ lấy ý kiến rộng rãi: 01 ngày làm việc. - Thời hạn lấy ý kiến rộng rãi: 30 ngày. - Thời hạn tổng hợp và thông báo ý kiến: 05 ngày làm việc. - Thời hạn kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ sau hoàn thiện: 03 ngày làm việc. - Thời hạn lấy ý kiến về việc phê duyệt đăng ký dự án: 03 ngày làm việc và 10 ngày. - Tổ chức đánh giá, quyết định phê duyệt đăng ký dự án: 07 ngày. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã. 	Không	Mục II Phần B Phụ Lục XII ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ.	x	x	DVCTT toàn trình	x
5	Thay đổi thành phần tham gia dự án	10 ngày	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên.	Không	Mục III Phần B Phụ Lục XII ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2026/	x	x	DVCTT một phần	x

			- Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.		NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ.				
6	Hủy đăng ký dự án	30 ngày	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	Mục IV Phần B Phụ Lục XII ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ.	x	x	DVCTT một phần	x
7	Cấp tín chỉ các-bon theo cơ chế trao đổi, bù trừ tín chỉ các-bon trong nước	06 ngày làm việc và 30 ngày, trong đó: - Thời hạn kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ: 03 ngày làm việc. - Thời hạn gửi hồ sơ lấy ý kiến: 03 ngày làm việc. - Thời hạn góp ý kiến: 15 ngày. - Trình phê duyệt và trả kết quả giải quyết: 15 ngày	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Điện Biên. - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	Mục V Phần B Phụ Lục XII ban hành kèm theo Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ.	x	x	DVCTT một phần	x

B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Ghi chú
I	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH			
a	Lĩnh vực Tài nguyên nước			
1	1.012500.000.0 0.00.H18	Tạm dừng hiệu lực giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước	Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ về cắt giảm, phân quyền, đơn giản hóa thủ tục hành chính và cắt giảm, đơn giản hoá điều	Thủ tục hành chính này được công bố tại Quyết định số 872/QĐ-UBND ngày 23/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ

			kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ).	sung và thay thế trong lĩnh vực tài nguyên nước thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Quyết định số 872/QĐ-UBND ngày 23/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh)
2	1.000824.000.0 0.00.H18	Cấp lại giấy phép thăm dò nước dưới đất, giấy phép khai thác tài nguyên nước	Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ	Thủ tục hành chính này được công bố tại Quyết định số 872/QĐ-UBND ngày 23/4/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh
b	Lĩnh vực Thủy lợi			
1	1.003893.000.0 0.00.H18	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyên nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức thuộc thẩm quyền cấp phép của Chủ tịch UBND cấp tỉnh	Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ	Thủ tục hành chính này được công bố tại Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực thủy lợi thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Điện Biên (Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh)
II	THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ			
a	Lĩnh vực Thủy lợi			
1	1.014854.H18	Cấp lại giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trong trường hợp tên chủ giấy phép đã được cấp bị thay đổi do chuyên nhượng, sáp nhập, chia tách, cơ cấu lại tổ chức do Chủ tịch UBND cấp tỉnh phân cấp cho Chủ tịch UBND cấp xã	Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 19/5/2026 của Chính phủ	Thủ tục hành chính này được công bố tại Quyết định số 375/QĐ-UBND ngày 04/3/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân tỉnh